

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Đ T
TỈNH KON TUM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2021/HS-ST

Ngày 17/3/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ T - TỈNH KONTUM**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Bá Bình.

Các hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Mai Hồng Tụ – Cán bộ hưu trí.

2/ Bà Nguyễn Thị Thanh Thúy – Nguyên giáo viên.

- Thư ký phiên toà: Ông Tô Quang Đô – Thư ký Toà án nhân dân huyện Đ T, tỉnh Kon Tum.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ T, tỉnh Kon Tum tham gia phiên toà: Bà Hoàng Thị Loan - Kiểm sát viên.

Ngày 17/3/2021, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Đ T, tỉnh Kon Tum, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 04/TLST-HS ngày 25 tháng 02 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/QĐXXST-HS ngày 05/3/2021 đối với bị cáo:

AP, sinh năm 1993 tại huyện Đ T, tỉnh Kon Tum; nơi cư trú: Thôn ĐR, xã ĐT, huyện ĐT, tỉnh KT; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa: 3/12; dân tộc: Xơ Đăng; giới tính: Nam; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông A Goa (đã chết) và bà Y Thiên (đã chết); tiền án Không; tiền sự: Ngày 11/9/2020, bị xử phạt hành chính, phạt tiền 1.250.000 đồng, về hành vi gây thương tích (Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 34/QĐ-XPHC ngày 15/9/2020 của Công an xã Đăk Trăm, huyện Đ T); bị cáo đã nộp tiền phạt. Bị cáo tại ngoại. Có mặt.

- Bị hại:

1/ AC, sinh năm 1992.

2/ AV, sinh ngày 10/01/2005.

Người đại diện hợp pháp của người bị hại AV: Anh AV, chị YHL (là cha mẹ của AV).

Cùng trú tại: Thôn ĐR, xã ĐT, huyện ĐT, tỉnh KT. Có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo: Bà Đặng Thị Kim Nguyệt, là trợ giúp viên

pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Kon Tum. Có mặt.

- *Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại AV và AC:* Bà Nguyễn Thị Thúy Hằng, là trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Kon Tum. Có mặt.

Người làm chứng:

1/ AS, sinh năm 2001

2/ AT, sinh năm 1994

2/ AĐ, sinh ngày 02/6/2004

Người đại diện của AĐ: Anh AĐ(cha của AĐ).

Cùng trú tại: Thôn ĐR, xã ĐT, huyện ĐT, tỉnh KT. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 0 giờ 30 phút ngày 10/11/2020, sau khi uống rượu, AP đi về nhà thì gặp một nhóm thanh niên đi bộ, nói chuyện, AP tưởng nhầm là nhóm thanh niên nói xấu và dọa đánh mình nên vào nhà AC lấy một con dao, dài khoảng 34 cm chạy đến chém nhóm thanh niên. AP cầm dao chém nhát thứ nhất nhưng AS tránh được và bỏ chạy. AP cầm dao chém nhát thứ hai trúng vào phần hông bên trái của AV, AV bỏ chạy. AP đuổi theo nhóm thanh niên nhưng không đuổi kịp nên đi về.

Khoảng 0 giờ ngày 14/11/2020, sau khi uống rượu, AP đi đến nhà AC (là cậu ruột) thì gặp AC và AT đang uống rượu. Tại đây xảy ra mâu thuẫn liên quan đến việc AP sử dụng nước của nhà AC nên AP lấy một con dao, dài khoảng 40 cm để gần đó, chém một nhát trúng vào đầu của AC rồi bỏ chạy.

Tại Bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 185/TgT-TTPY ngày 08/12/2020, của Trung tâm pháp y tỉnh Kon Tum, kết luận đối với AV: Sẹo vùng mào chấu trái, kích thước lớn, tỷ lệ tổn thương cơ thể tại thời điểm giám định là 3 %.

Tại Bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 184/TgT-TTPY ngày 08/12/2020, của Trung tâm pháp y tỉnh Kon Tum, kết luận đối với AC: Sẹo vùng cằm trái, kích thước nhỏ, tỷ lệ tổn thương cơ thể tại thời điểm giám định là 1 %.

Tại phiên tòa, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và nội dung vụ án đã nêu trên.

Tại Bản Cáo trạng số 04/CT-VKS ngày 23/02/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ T, tỉnh Kon Tum truy tố bị cáo AP về tội “Cố ý gây thương tích”, theo điểm a, c, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a, c, i khoản 1 Điều 134; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo AP từ 8 đến 12 tháng tù.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đ T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo, trên cơ sở tranh tụng tại phiên tòa đã xác định được: Vào khoảng 0 giờ và 0 giờ 30 phút các ngày 10 và 14 tháng 11 năm 2020, bị cáo AP đã dùng một con dao dài khoảng 34 cm chém AV trúng vào phần hông bên trái, tỷ lệ tổn thương cơ thể tại thời điểm giám định là 3 % và dùng một con dao dài khoảng 40 cm chém AC trúng vào đầu, tỷ lệ tổn thương cơ thể tại thời điểm giám định là 1 %.

Xét thấy, bị cáo AP đã vô cớ, dùng dao gây thương tích cho AV là người dưới 16 tuổi và chỉ vì một nguyên cớ nhỏ nhặt, đã dùng dao gây thương tích cho AC, đã phạm tội "Cố ý gây thương tích", thuộc trường hợp phạm tội “dùng hung khí nguy hiểm”, “đối với người dưới 16 tuổi” và “có tính chất côn đồ”, quy định tại điểm a, c, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ T, truy tố bị cáo AP là đúng người, đúng tội.

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội; đã xâm phạm quyền được bảo vệ sức khỏe của người bị hại, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội tại địa phương, cần phải xử phạt mức án nghiêm minh để cải tạo, giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội.

[3] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo có nhân thân xấu, đã bị xử phạt hành chính về hành vi gây thương tích.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Thành khẩn khai báo; người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt, quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Người bào chữa cho bị cáo đề nghị áp dụng cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ nêu trên và xem xét nhân thân của bị cáo là người mồ côi cha mẹ,

bị hại có quan hệ họ hàng với bị cáo và do va chạm trong việc bị cáo sử dụng nước giếng của nhà cậu, thực hiện hành vi phạm tội trong tình trạng say rượu. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử mức thấp nhất của khung hình phạt.

Người bảo vệ quyền lợi của bị hại đồng ý với phát biểu của đại diện Viện kiểm sát, bị cáo uống rượu không làm chủ được bản thân, dùng hung khí gây thương tích, cần phải xét xử nghiêm. Đề nghị xem xét yêu cầu của bị hại không có yêu cầu bồi thường.

Lời bào chữa và ý kiến bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của bị hại sẽ được Hội đồng xét xử xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[4] Về vật chứng:

Con dao dài 34 cm bị cáo sử dụng gây thương tích cho anh AV là do bị cáo tự ý lấy ở nhà AC, anh AC không biết bị cáo sử dụng phạm tội nên trả lại cho AC.

Con dao bị cáo sử dụng gây thương tích cho anh AC không thu giữ được nên không xem xét.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại không có yêu cầu bồi thường nên không xem xét.

[6] Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số ở xã có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn theo quyết định số 1010/QĐ-TTG ngày 10/8/2018 của Thủ tướng Chính phủ nên thuộc trường hợp được miễn nộp tiền án phí, theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo AP phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Căn cứ vào điểm a, c, i khoản 1 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo AP **8 (tám)** tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Trả lại cho anh AC con dao, dài 34 cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 23 cm (theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 02/3/2021, giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ T và Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ T).

Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo AP.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại chưa thành niên có quyền kháng cáo bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kon Tum;
- VKSND tỉnh Kon Tum;
- Sở Tư pháp tỉnh Kon Tum;
- VKSND huyện Đ T;
- Chi cục THADS huyện Đ T;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Đ T;
- Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ Công an huyện Đ T;
- Cơ quan Thi hành án hình sự Công an huyện Đ T;
- THA hình sự;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu bản án; hồ sơ.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Bá Bình